

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO LÂM
TỈNH LÂM ĐỒNG**

Bản án số: 18/2025/HSST
Ngày 21- 02 - 2025

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO LÂM, TỈNH LÂM ĐỒNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Thúy

Các hội thẩm nhân dân: + Bà Đỗ Thị Thương Huyền
+ Bà Phan Thị Nga

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy cán bộ Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng.

-Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Trần Thu Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 02 năm 2025. Tại trụ sở Tòa án huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 04/2025/TLST- HS ngày 08 tháng 01 năm 2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2025/QĐXXST- HS ngày 07 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ch V G**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 14/10/2006 tại Đ Th; NKTT: ấp 03, xã Bình Tấn, huyện Th B, tỉnh Đ Th; Chỗ ở hiện nay: Tổ 22, thị trấn L Th, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: Làm vườn; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 0/12; Con ông Ch V H và bà H Th O; Vợ con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/9/2024 đến ngày 12/9/2024 được trả tự do; Bị cáo tại ngoại hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 12/9/2024 cho đến nay tại thị trấn L Th, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt tại phiên Tòa

Người bị hại

Bà Th Th Y, sinh năm 1986; Địa chỉ: Tổ 20, thị trấn L Th, huyện B L, tỉnh Lâm Đồng. *(có đơn xin xét xử vắng mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 ngày trước khi xảy ra sự việc, Ch V G thấy một bài viết đăng trên mạng xã hội Facebook rao bán các loại dao, mã tấu (không nhớ tên tài khoản), do muốn mua nên G đã đặt mua 01 con dao dài khoảng 1m, kèm phần ốp vỏ dao

màu đen, chân đế để đặt dao từ trang facebook trên. Do không biết chữ nên Giao đã sử dụng tính năng ghi âm lời nói chuyển sang chữ viết trên điện thoại để đặt mua con dao trên; còn người bán hàng nhắn tin nội dung gì thì không biết, Giao chỉ biết chữ ‘ok’ nghĩa là đồng ý. Sau đó, người bán hàng gọi điện thoại cho Giao báo con dao có giá là 800.000 đồng thì Giao đồng ý mua và đọc số điện thoại cùng địa chỉ cho người bán. Đến khoảng 8 giờ 45 phút ngày 09/9/2024, khi Giao đang ở chòi canh vườn (tại vườn của ông Tr T S, sinh năm: 1982; HKTT: tổ 17, TT. Lộc Thắng, huyện Bảo Lâm, nơi Giao làm thuê, gần nhà máy Alumin) thì có 1 cuộc gọi nhờ, Giao gọi lại thì biết đây là số điện thoại của người giao hàng cho Giao là bà Th Th Y nhân viên giao hàng của Bưu điện huyện Bảo Lâm). Bà Y và Giao trao đổi về địa điểm giao hàng (tại cổng số 1 nhà máy Alumin). Nhưng do không có tiền nên Giao nảy sinh ý định lợi dụng lúc nhận hàng để kiểm tra, G sẽ cầm lấy kiện hàng bỏ chạy vào vườn cà phê để chiếm đoạt. Khi đi nhận hàng, Giao đội mũ lưỡi màu xanh, đeo khẩu trang màu tím (để người giao hàng không nhìn thấy mặt của G) rồi đi bộ từ nhà chòi ra khu vực băng chuyền (dùng để vận chuyển quặng bauxit; ở cách cổng 1 nhà máy Alumin khoảng 50m về hướng xã Lộc Phú) đợi. Sau đó, Giao gọi điện thoại cho bà Yئن yêu cầu giao hàng tại vị trí băng chuyền. Khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi được bà Yئن giao gói hàng thì Giao cầm gói hàng và yêu cầu kiểm tra hàng rồi lùi lại vài bước (để ra khỏi tầm với của bà Yئن) và quan sát thì thấy bà Yئن đang nhìn sang hướng khác. Giao đã nhanh chóng cầm gói hàng (gồm 01 cái dao, ốp và đế đựng dao) bỏ chạy về phía vườn cà phê (hướng đối diện nhà máy Alumin). Khi đã chạy thoát, Giao mang toàn bộ số tài sản vừa chiếm đoạt được về chỗ ở của Giao tại tổ 22, TT Lộc Thắng, huyện Bảo Lâm (chòi của ông Sơn) cất giấu. Về phía bà Yئن, sau khi bị Giao chiếm đoạt gói hàng đã đến cơ quan công an để trình báo sự việc.

Về vật chứng thu giữ: 01 con dao chiều dài 1,03 mét, lưỡi dài 63cm làm bằng kim loại, mũi nhọn bản rộng nhất 4,5cm, cán dao bằng nhựa dài 40cm; 01 vỏ đựng lưỡi dao bằng nhựa màu đen dài 40cm; 01 kệ gỗ màu đen dài 35 cm, cao 17 cm, rộng 05cm; 01 túi ny lon màu đen bên trong có màng bọc xốp màu trắng; 01 điện thoại di động hiệu Realme 5i màu xanh dương gắn sim số 0352630546 của Ch V G.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 57/KL-HĐĐGTS ngày 15/9/2024 của Hội đồng định giá tài sản Tổ tụng hình sự huyện Bảo Lâm kết luận: Giá trị của bộ dao gồm 01 con dao chiều dài 1,03 mét, lưỡi dài 63cm làm bằng kim loại, mũi nhọn bản rộng nhất 4,5cm, cán dao bằng nhựa dài 40cm; 01 vỏ đựng lưỡi dao bằng nhựa màu đen dài 40cm; 01 kệ gỗ màu đen dài 35 cm, cao 17 cm, rộng 05cm có giá 800.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 09/CT-VKSBL ngày 02 tháng 01 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng truy tố Châu Văn Giao về tội “Cướp giật tài sản” theo khoản 1 Điều 171 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận hành vi của mình như nội dung cáo trạng VKS truy tố là đúng, bị cáo không có ý kiến gì bản cáo trạng, bị cáo không bào chữa hành vi phạm tội của mình.

Bị hại có đơn xét xử vắng mặt tại phiên Tòa

Tại phiên Tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm giữ quyền công tố luận tội và tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng đã truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội; nhân thân bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Ch V G phạm tội “Cướp giật tài sản”

Áp dụng khoản 1 Điều 174, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 65, Điều 90; Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự.

Đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo Ch V Gi từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 (mười hai) tháng đến 18 (mười tám) tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã được bồi thường và không có yêu cầu nên đề nghị HĐXX không xem xét.

Về vật chứng: Đề nghị tuyên trả lại cho bị cáo Ch V Gi 01 điện thoại di động hiệu Realme 5i màu xanh dương gắn sim số 0352630546; Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 con dao chiều dài 1,03 mét, lưỡi dài 63cm làm bằng kim loại, mũi nhọn bản rộng nhất 4,5cm, cán dao bằng nhựa dài 40cm; 01 vỏ đựng lưỡi dao bằng nhựa màu đen dài 40cm; 01 kệ gỗ màu đen dài 35 cm, cao 17 cm, rộng 05cm.

Về án phí hình sự sơ thẩm đề nghị theo quy định pháp luật.

Phản tranh luận tại phiên Tòa: Bị cáo thừa nhận Kiểm sát viên luận tội với hành vi mình là đúng người đúng tội, đúng pháp luật. Nên không tranh luận với Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đầy đủ các hành vi, quyết định tố tụng theo quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại biên bản bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp, biên bản thu giữ tang vật, biên bản kiểm tra, xác định nơi xảy ra vụ việc. Lời khai của bị cáo, lời khai của bị hại cùng các tài liệu chứng cứ khác thể hiện:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 09/09/2024. Sau khi được bà Y giao gói hàng thì Ch V G cầm gói hàng và yêu cầu kiểm tra hàng rồi lùi lại vài bước và quan sát thì thấy bà Y đang nhìn sang hướng khác G đã nhanh chóng cầm gói hàng bỏ chạy

về phía vườn cà phê (hướng đối diện nhà máy Alumin). Giá trị gói hàng trị giá 800.000đ.

[3] Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội “Cướp giật tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 171 bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Khi thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo là người chưa thành niên, chưa đủ 18 tuổi, tuy nhiên bị cáo phạm tội nghiêm trọng, do đó cáo trạng viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm truy tố bị cáo về tội danh và điều luật là đúng người đúng tội, đúng pháp luật

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo phạm tội nghiêm trọng, ý thức chiếm đoạt tài sản, bị cáo thực hiện với lỗi cố ý nhằm chiếm đoạt tài sản thỏa mãn nhu cầu cá nhân bị cáo. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu tới tình hình trật tự trị an xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án tiền sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa, bị cáo đều nhận tội, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã vận động gia đình bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả cho bị hại nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, Điều 51 bộ luật hình sự. Bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi nên bị cáo được hưởng chính sách của người chưa thành niên phạm tội quy định tại Điều 90, 91 BLHS.

Xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội, giao bị cáo về địa phương giám sát, giáo dục cũng đủ nghiêm, tạo điều kiện cho bị cáo học tập, lao động lương thiện để sinh sống nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của nhà nước.

Đối với tội phạm sở hữu ngoài hình phạt chính bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền. Hội đồng xét xử xét bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định. Do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[7] Từ những nhận định trên hội đồng xét xử chấp nhận quan điểm của đại diện viện kiểm sát đề nghị tội danh, khung hình phạt đối bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận số tiền bồi thường 800.000đ không yêu cầu bồi thường gì thêm. Hội đồng xét xử xét thấy đây là sự tự nguyện nên không xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng:

Đối với: 01 điện thoại di động hiệu Realme 5i màu xanh dương gắn sim số 0352630546 của Ch V G. Hội đồng xét xử xét tuyên trả lại cho bị cáo.

Đối với: 01 con dao chiều dài 1,03 mét, lưỡi dài 63cm làm bằng kim loại, mũi nhọn bản rộng nhất 4,5cm, cán dao bằng nhựa dài 40cm; 01 vỏ đựng lưỡi dao bằng nhựa màu đen dài 40cm; 01 kệ gỗ màu đen dài 35 cm, cao 17 cm, rộng 05cm là vật chứng bị cáo cướp, bị cáo đã bồi thường cho người bị hại số tiền 800.000đ, bị cáo có nguyện vọng nộp sung vào ngân sách nhà nước. Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với: 01 túi ny lon màu đen bên trong có màng bọc xốp màu trắng không có giá trị. Hội đồng xét xử xét thấy cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Ch V G** phạm tội “Cướp giật tài sản”

Áp dụng khoản 1 Điều 171; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 65; Điều 90; Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **Ch V G** 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng. Thời điểm bắt đầu tính thời gian thử thách là ngày tuyên án sơ thẩm 21/02/2025.

Giao bị cáo Ch V G cho Ủy ban nhân dân thị trấn L Th, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng quản lý giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Trong trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự. (Đã giải thích chế định án treo)

Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã được bồi thường và không có yêu cầu, không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 bộ luật tố tụng hình sự; Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 túi ny lon màu đen bên trong có màng bọc xốp màu trắng; Tuyên trả cho bị cáo Ch V Gi 01 điện thoại di động hiệu Realme 5i màu xanh dương gắn sim số 0352630546 (tình trạng máy óc không kiểm tra); Tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 con dao chiều dài 1,03 mét, lưỡi dài 63cm làm bằng kim loại, mũi nhọn bản rộng nhất 4,5cm, cán dao bằng nhựa dài 40cm; 01 vỏ đựng lưỡi dao bằng nhựa màu đen dài 40cm; 01 kệ gỗ màu đen dài 35 cm, cao 17 cm, rộng 05cm.

(Các vật chứng trên Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo Lâm đang tạm giữ theo biên bản giao, nhận tài sản, vật chứng ngày 22/01/2025 giữa công an huyện Bảo Lâm và Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo Lâm).

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Ch V G phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự
Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo, người bị
hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ
ngày bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân Tỉnh Lâm Đồng xét xử
theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Bảo Lâm;
- CA huyện Bảo Lâm;
- Chi cục THADS huyện Bảo Lâm;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

đã ký

Trần Thị Thanh Thúy

